

LIPID METABOLISM DISORDERS OF WORKERS AT DETECH E-SCOOTERS AND MOTORCYCLE COMPANY LIMITED IN 2023

Le Thi Thanh Hoa*, Truong Thi Thuy Duong

*Thai Nguyen University of Medicine and Pharmacy - 284 Luong Ngoc Quyen, Thai Nguyen city,
Thai Nguyen province, Vietnam*

Received: 06/3/2025

Revised: 24/5/2025; Accepted: 06/6/2025

ABSTRACT

Objective: This study aims to describe the current status of lipid metabolism disorders in workers at Detech E-Scooters and Motorcycle Company Limited in 2023.

Subject and methods: The study was conducted with 258 workers at Detech E-Scooters and Motorcycle Company Limited. Data was collected through retrospective medical records and health examinations of workers.

Results: The rate of lipid metabolism disorders in workers was 36%, of which 18.2% had simple lipid metabolism disorders and 17.8% had mixed lipid metabolism disorders. The workers were male, over 45 years old, and overweight and obesity were risk associated factors with lipid metabolism disorders in workers with $p < 0,05$.

Conclusion: The incidence of lipid metabolism disorders is relatively high, including both pure and mixed lipid metabolism disorders. Some factors related to lipid metabolism disorders of workers are male gender, over 45 years old and overweight and obese.

Keywords: Worker, cholesterol, lipid metabolism disorders.

*Corresponding author

Email: linhtrang249@gmail.com **Phone:** (+84) 912868111 **Https://doi.org/10.52163/yhc.v66iCD9.2670**



THỰC TRẠNG RỐI LOẠN CHUYỂN HÓA LIPID MÁU Ở CÔNG NHÂN CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN XE ĐIỆN, XE MÁY DETECH NĂM 2023

Lê Thị Thanh Hoa*, Trương Thị Thùy Dương

Trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên - 284 Lương Ngọc Quyến, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam

Ngày nhận bài: 06/3/2025

Ngày chỉnh sửa: 24/5/2025; Ngày duyệt đăng: 06/6/2025

TÓM TẮT

Mục tiêu: Mô tả thực trạng rối loạn chuyển hóa lipid máu ở công nhân Công ty TNHH Xe điện Xe máy Detech năm 2023.

Đối tượng và phương pháp: Nghiên cứu được thực hiện trên 258 người lao động làm việc tại Công ty TNHH Xe điện Xe máy Detech. Số liệu được thu thập thông qua hỏi cứu hồ sơ, bệnh án khám sức khỏe của công nhân.

Kết quả: Tỷ lệ mắc rối loạn lipid máu ở người lao động là 36%, trong đó có 18,2% rối loạn lipid máu đơn thuần, 17,8% rối loạn lipid máu hỗn hợp. Người lao động là nam giới, tuổi đời trên 45 và có tình trạng thừa cân, béo phì là những yếu tố nguy cơ có liên quan đến tình trạng mắc rối loạn lipid máu của người lao động với $p < 0,05$.

Kết luận: Tỷ lệ mắc rối loạn chuyển hóa lipid máu tương đối cao, bao gồm cả rối loạn chuyển hóa lipid dạng đơn thuần và hỗn hợp. Các yếu tố liên quan đến tình trạng rối loạn chuyển hóa lipid máu của công nhân là giới tính nam, trên 45 tuổi và có tình trạng thừa cân, béo phì.

Từ khóa: Người lao động, cholesterol, rối loạn chuyển hóa lipid máu.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Rối loạn chuyển hóa lipid máu là tình trạng tăng cholesterol và triglycerid và giảm HDL-C trong máu, là nguyên nhân của hàng loạt các bệnh lý nguy hiểm như bệnh mạch vành, nhồi máu cơ tim, xơ vữa động mạch, tăng huyết áp, tai biến mạch não. Việt Nam là nước được Tổ chức Y tế Thế giới đánh giá đang ở trong thời kỳ chuyển tiếp về kinh tế xã hội, nơi diễn ra sự thay đổi nhanh chóng về chế độ dinh dưỡng và lối sống, rối loạn chuyển hóa lipid máu càng đáng quan tâm. Theo báo cáo từ khảo sát quốc gia về các yếu tố nguy cơ của các bệnh không truyền nhiễm ở Việt Nam năm 2015 của Tổ chức Y tế Thế giới, tỉ lệ có rối loạn chuyển hóa lipid máu ở người trưởng thành trong độ tuổi lao động ở Việt Nam là 30,2% [1].

Công nhân làm việc trong lĩnh vực cơ khí, lắp ráp là đối tượng lao động phải tiếp xúc với nhiều yếu tố tác hại nghề nghiệp. Các yếu tố liên quan đến sức khỏe người lao động cũng đã được chỉ ra, chủ yếu do quy trình sản xuất phát sinh yếu tố tác hại hoặc do yếu tố tổ chức lao động, thực hành vệ sinh lao động... gây ảnh hưởng đến sức khỏe của công nhân [2]. Nghiên cứu của Trần Hồng Hiếu cho thấy các bệnh thường gặp ở Công ty Honda Việt Nam là tai mũi họng, răng hàm mặt, mắt và tiêu hóa, việc đảm bảo sức khỏe cho người lao động là hết sức cần thiết [3].

Nghiên cứu về rối loạn chuyển hóa lipid máu sẽ cung cấp thêm bằng chứng về thực trạng sức khỏe, bệnh tật của lao động trong nhóm ngành này, đồng thời là cơ sở cho các giải pháp chăm sóc sức khỏe cho người lao động. Công ty TNHH Xe điện Xe máy Detech là doanh nghiệp lớn với lực lượng công nhân đông đảo, đây chuyên sản xuất đa dạng, khá đặc trưng cho nhóm ngành cơ khí, lắp ráp. Do đó, chúng tôi thực hiện nghiên cứu này với mục tiêu mô tả thực trạng rối loạn chuyển hóa lipid máu ở công nhân Công ty TNHH Xe điện Xe máy Detech năm 2023.

2. ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Thiết kế nghiên cứu

Nghiên cứu mô tả, thiết kế cắt ngang.

2.2. Địa điểm và thời gian nghiên cứu

- Thời gian nghiên cứu: từ tháng 4/2024-4/2025, tiến hành hỏi cứu số liệu (sổ sách, hồ sơ, bệnh án) về sức khỏe của công nhân diễn ra trong khoảng thời gian từ tháng 1/2023-12/2023.

- Địa điểm nghiên cứu: Công ty TNHH Xe điện Xe máy Detech, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

2.3. Đối tượng nghiên cứu

Công nhân làm việc ở Công ty TNHH Xe điện Xe máy Detech và hồ sơ và sổ quản lý sức khỏe của công nhân.

*Tác giả liên hệ

Email: linhtrang249@gmail.com Điện thoại: (+84) 912868111 <https://doi.org/10.52163/yhc.v66iCD9.2670>

Tiêu chuẩn chọn: toàn bộ công nhân làm việc tại Công ty TNHH Xe điện Xe máy Detech tính đến thời điểm điều tra, tham gia khám đầy đủ các chuyên khoa theo quy định, có tuổi nghề từ 6 tháng trở lên. Lý do chúng tôi chọn thời điểm 6 tháng do đây là thời điểm tối thiểu để các yếu tố tác hại nghề nghiệp ảnh hưởng tới sức khỏe người lao động.

2.4. Cơ mẫu, chọn mẫu

Toàn bộ công nhân Công ty TNHH Xe điện Xe máy Detech. Tổng số người lao động đang làm việc trong công ty là 300 công nhân. Tiến hành chọn có chủ đích toàn bộ người lao động thỏa mãn tiêu chuẩn chọn mẫu, chọn được 258 người lao động đưa vào nghiên cứu.

2.5. Biến số nghiên cứu

- Đặc điểm nhân khẩu học: tuổi đời, giới tính, tuổi nghề, phân xưởng.

- BMI: được tính theo công thức cân nặng (kg)/[chiều cao (m)]², với cân nặng và chiều cao được xác định trong hồ sơ khám sức khỏe của người lao động.

- Rối loạn lipid máu: được xác định khi có rối loạn ít nhất 1 trong 4 chỉ số lipid máu.

2.6. Kỹ thuật, công cụ và quy trình thu thập số liệu

Số liệu được thu thập thông qua hỏi cứu trên hồ sơ khám sức khỏe định kỳ của người lao động. Thông tin được ghi chép vào phiếu nghiên cứu thiết kế sẵn.

- Các chỉ số lipid được đánh giá trong nghiên cứu bao gồm: cholesterol toàn phần, triglyceride, HDL-C, LDL-C.

- Chẩn đoán rối loạn lipid máu khi có một hoặc nhiều các rối loạn sau:

+ Tăng cholesterol toàn phần: $\geq 5,2$ mmol/L (200 mg/dL).

+ Tăng triglyceride: $\geq 2,26$ mmol/L (200 mg/dL).

+ Tăng LDL-C: $\geq 3,4$ mmol/L (130 mg/dL).

+ Giảm HDL-C: $< 0,9$ mmol/L (35 mg/dL).

+ Rối loạn lipid máu kiểu hỗn hợp: khi có rối loạn từ 2 chỉ số trở lên.

- BMI được phân nhóm theo phân loại của Tổ chức Y tế Thế giới, cụ thể: gầy ($< 18,50$ kg/m²), bình thường (18,50-24,99 kg/m²), thừa cân (25,0-29,99 kg/m²), béo phì ($\geq 30,0$ kg/m²).

2.7. Xử lý và phân tích số liệu

Số liệu được mã hóa, nhập liệu và quản lý bằng phần mềm Epidata 3.1, xử lý và phân tích theo các thuật toán thống kê y sinh học bằng phần mềm SPSS 27.0.

2.8. Đạo đức nghiên cứu

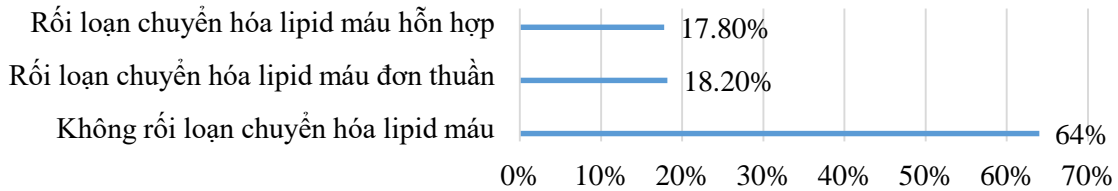
Nghiên cứu đã được thông qua bởi Hội đồng Đạo đức Trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên, mã số 774/ĐHYD-HĐĐĐ ngày 19 tháng 7 năm 2024.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Bảng 1. Đặc điểm chung của người lao động (n = 258)

Biến số	Phân loại	Số lượng	Tỉ lệ (%)
Giới tính	Nam	168	65,1
	Nữ	90	34,9
Nhóm tuổi đời	< 30	30	11,6
	30-39	88	34,1
	40-49	103	39,9
	≥ 50	37	14,3
Nhóm tuổi nghề	< 10	166	64,3
	10-19	70	27,1
	≥ 20	22	8,5
Phân xưởng	Sản xuất	202	78,3
	Phụ trợ	56	21,7
Phân loại BMI	Gầy	17	6,6
	Bình thường	185	71,7
	Thừa cân	48	18,6
	Béo phì	8	3,1

Nhận xét: Giới tính nam chiếm tỉ lệ 65,1% cao hơn nữ 34,9%, nhóm tuổi đời 40-49 chiếm 39,9%, đa số người lao động có tuổi nghề thuộc nhóm dưới 10 năm chiếm tỉ lệ 64,3%, tỉ lệ người lao động làm việc tại các phân xưởng sản xuất chiếm 78,3%. Phân loại BMI bình thường chiếm tỉ lệ cao nhất 71,7%.



Biểu đồ 1. Tỷ lệ mắc rối loạn lipid máu của người lao động

Nhận xét: Trong số 258 người lao động, có 165 người (64%) không rối loạn chuyển hóa lipid máu và 93 người (36%) có rối loạn chuyển hóa lipid máu, trong đó 47 người (18,2%) rối loạn chuyển hóa lipid máu đơn thuần và 46 người (17,8%) rối loạn chuyển hóa lipid máu hỗn hợp.

Bảng 2. Đặc điểm kết quả xét nghiệm lipid máu của người lao động (n = 258)

Biến số	Phân loại	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Cholesterol toàn phần	Bình thường	198	76,7
	Tăng	60	23,3
	$\bar{X} \pm SD$ (mmol/l)	4,6 \pm 1,3	
Triglycerid	Bình thường	202	78,3
	Tăng	56	21,7
	$\bar{X} \pm SD$ (mmol/l)	1,9 \pm 2,4	
HDL-C	Bình thường	240	93,0
	Giảm	18	7,0
	$\bar{X} \pm SD$ (mmol/l)	1,3 \pm 0,8	
LDL-C	Bình thường	245	95,0
	Tăng	13	5,0
	$\bar{X} \pm SD$ (mmol/l)	3,0 \pm 0,7	

Nhận xét: Người lao động có tăng cholesterol toàn phần chiếm tỷ lệ cao nhất (23,3%), tiếp theo là tăng triglycerid (21,7%), người lao động tăng LDL-C chiếm tỷ lệ thấp nhất (5,0%).

Bảng 3. Phân loại rối loạn lipid máu hỗn hợp (n = 46)

Kiểu rối loạn	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Tăng cholesterol toàn phần và tăng triglycerid	25	54,3
Tăng cholesterol toàn phần và tăng LDL-C	6	13,0
Tăng triglycerid và tăng LDL-C	7	15,2
Tăng cholesterol toàn phần, tăng triglycerid và tăng LDL-C	7	15,2
Tăng triglycerid, tăng LDL-C và giảm HDL-C	1	2,2

Nhận xét: Trong số 46 người lao động rối loạn chuyển hóa lipid hỗn hợp, tăng cholesterol toàn phần và tăng triglycerid là kiểu kết hợp gặp nhiều nhất chiếm tỷ lệ 54,3%.

Bảng 4. Phân tích hồi quy logistic một số yếu tố liên quan đến rối loạn lipid máu của người lao động

Yếu tố liên quan		Có rối loạn lipid máu		OR (95%CI)	
		n	%	Phân tích đơn biến	Phân tích đa biến
Giới tính	Nữ (n = 90)	19	21,1	1	
	Nam (n = 168)	74	44,0	2,94 (1,63-5,31)**	3,00 (1,63-5,56)**
Nhóm tuổi đời	< 45 năm (n = 118)	33	28,0	1	
	\geq 45 năm (n = 140)	60	42,9	1,93 (1,15-3,26)*	1,79 (1,01-3,18)*
Nhóm tuổi nghề	< 10 năm (n = 166)	56	33,7	1	
	\geq 10 năm (n = 92)	37	40,2	1,32 (0,78-2,24)	1,16 (0,65-1,07)

Yếu tố liên quan		Có rối loạn lipid máu		OR (95%CI)	
		n	%	Phân tích đơn biến	Phân tích đa biến
Phân xương	Phụ trợ (n = 56)	21	37,5	1	
	Sản xuất (n = 202)	72	35,6	0,92 (0,50-1,70)	0,8 (0,41-1,58)
Phân loại BMI	Gầy, bình thường (n = 202)	64	31,7	1	
	Thừa cân, béo phì (n = 56)	29	51,8	2,3 (1,27-4,23)*	2,01 (1,06-3,82)*

Ghi chú: *p < 0,05, **p < 0,001.

Nhận xét: Kết quả phân tích hồi quy logistic cho thấy nam giới có nguy cơ rối loạn chuyển hóa lipid máu cao hơn 3,0 lần so với người lao động là nữ giới với p < 0,001 (OR = 3,00; 95%CI: 1,63-5,56); tuổi đời trên 45 tuổi có nguy cơ rối loạn chuyển hóa lipid cao hơn (OR = 1,79; 95%CI: 1,01-3,18); người thừa cân, béo phì có nguy cơ rối loạn chuyển hóa lipid cao gấp 2,01 lần người gầy hoặc bình thường với p < 0,05 (OR = 2,01; 95%CI: 1,06-3,82); tuổi nghề và phân xương làm việc không có mối liên quan với tỉ lệ rối loạn chuyển hóa lipid máu của người lao động với p > 0,05.

4. BÀN LUẬN

Nghiên cứu trên 258 công nhân thuộc Công ty Xe điện Xe máy Detech, chúng tôi thấy rằng tỷ lệ người lao động nam giới (65,1%) cao hơn so với nữ giới (34,9%). Kết quả này tương đồng đặc điểm phân bố giới tính trong các nghiên cứu về công nhân thuộc lĩnh vực cơ khí như nghiên cứu của Trần Hữu Nghĩa và cộng sự (2021), đa số người lao động là nam giới [4]. Về tuổi đời, đa số công nhân có tuổi đời trong nhóm 40-49 tuổi (39,9%) và 30-39 tuổi (34,1%). Kết quả này tương đồng với nghiên cứu của Trần Hữu Nghĩa và cộng sự, độ tuổi trung bình của công nhân cơ khí chủ yếu thuộc nhóm 31-50 tuổi (63,7%) [4]. Về tuổi nghề, phần lớn công nhân trong nghiên cứu của chúng tôi có tuổi nghề dưới 10 năm (64,1%).

Theo kết quả tại biểu đồ 1, 36% người lao động có rối loạn chuyển hóa lipid máu nói chung, trong đó có 18,2% rối loạn chuyển hóa lipid kiểu đơn thuần và 17,8% rối loạn chuyển hóa lipid hỗn hợp. Nghiên cứu của Magalhães (2022) hồi cứu kết quả khám của 5018 công nhân cũng chỉ ra tỉ lệ công nhân gặp rối loạn chuyển hóa lipid chiếm 33,2% [5], tương tự nghiên cứu của chúng tôi. Nghiên cứu của Enrique Ramón-Arbués và cộng sự (2018) trên 23.729 công nhân lao động, tỉ lệ rối loạn chuyển hóa lipid là 31,3% [6]. Theo báo cáo từ khảo sát quốc gia về các yếu tố nguy cơ của các bệnh không truyền nhiễm tại Việt Nam của Tổ chức Y tế Thế giới, tỉ lệ có rối loạn chuyển hóa lipid máu ở Việt Nam là 30,2% [1]. Như vậy, tỉ lệ rối loạn chuyển hóa lipid máu của công nhân Công ty Xe điện Xe máy Detech nói riêng hay công nhân ngành cơ khí lắp ráp nói chung khá tương đồng với tỉ lệ mắc chung ở người lao động tại Việt Nam. Kết quả tại bảng 2 cho thấy giá trị trung bình của các chỉ số cholesterol toàn phần, tryglycerid, HDL-C và LDL-C của công nhân đều nằm trong ngưỡng bình thường, lần lượt là $4,6 \pm 1,3$ mmol/l; $1,9 \pm 2,4$ mmol/l; $1,3 \pm 0,8$ mmol/l và $3,0 \pm 0,7$ mmol/l.

Tăng cholesterol toàn phần là rối loạn thường gặp nhất (23,3%), sau đó đến tăng triglyceride (21,7%), thấp nhất là tăng HDL-C (5,0%). Kết quả này tương tự nghiên cứu của Motuma A và cộng sự (2023), tăng cholesterol toàn phần là rối loạn thường gặp nhất ở người lao động với 36,8% [7]. Nghiên cứu của Khuất Tuấn Anh và cộng sự trên 1001 người trong độ tuổi lao động cũng cho thấy tăng cholesterol toàn phần là rối loạn thường gặp nhất [8].

Trong nghiên cứu của chúng tôi, có 46 người lao động rối loạn chuyển hóa lipid hỗn hợp, bao gồm rối loạn ở 2 hoặc 3 chỉ số, không có trường hợp nào rối loạn cả 4 chỉ số lipid máu. Kết quả này tương tự nghiên cứu của Khuất Tuấn Anh và cộng sự về đặc điểm rối loạn chuyển hóa lipid máu ở người trên 18 tuổi [8]. Nghiên cứu của chúng tôi chỉ ra rằng tăng cholesterol toàn phần và tăng triglycerid là kiểu rối loạn hay gặp nhất chiếm tỉ lệ 54,3%.

Phân tích hồi quy logistic đa biến chỉ ra người lao động có giới tính nam có nguy cơ mắc rối loạn chuyển hóa lipid máu cao hơn so với nữ (OR = 3,0; 95%CI: 1,63-5,56; p < 0,001). Nghiên cứu của Khuất Tuấn Anh và cộng sự cho thấy giới tính nam có chỉ số cholesterol toàn phần, triglycerid và HDL-C trong máu cao hơn đáng kể, trong khi bất thường LDL-C thường gặp ở nữ giới hơn [8], nhưng báo cáo STEPS cho thấy nữ có xu hướng mắc rối loạn chuyển hóa lipid máu cao hơn [1]. Như vậy, mối liên quan giữa giới tính và tình trạng rối loạn chuyển hóa lipid máu còn khác nhau ở nhiều nghiên cứu. Về mối liên quan giữa nhóm tuổi với tỉ lệ mắc rối loạn chuyển hóa lipid, nghiên cứu chỉ ra người trên 45 tuổi nói chung có nguy cơ rối loạn chuyển hóa lipid máu cao hơn 1,79 lần nhóm còn lại. Tương đồng với chúng tôi, nghiên cứu của Motuma A và cộng sự cũng cho thấy tuổi trên 45 là một yếu tố dự báo rối loạn chuyển hóa lipid máu của công nhân trưởng thành [7]. Người lao động có thể trạng thừa cân, béo phì có 51,8% mắc rối loạn chuyển hóa lipid máu, cao hơn đáng kể tỉ lệ mắc rối loạn chuyển hóa lipid máu ở nhóm có BMI ở mức bình thường hoặc gầy (31,3%). Kết quả này tương đồng với nghiên cứu của Motuma A và cộng sự (2023) [7]. Nghiên cứu của Nussbaumerova (2023) cho thấy rối loạn chuyển hóa lipid máu thường xuất hiện ở những người béo phì và đồng thời, nhiều người béo phì cũng mắc chứng rối loạn chuyển hóa lipid. Đặc biệt là béo phì vùng bụng làm tăng nguy cơ tim mạch do rối loạn chuyển hóa lipid máu gây xơ vữa động mạch trong khi LDL-C có thể bình thường, Enrique Ramón-Arbués và cộng sự (2018) chỉ ra tình trạng thừa cân và béo phì

liên quan đến sự gia tăng đáng kể tỷ lệ mắc các yếu tố nguy cơ tim mạch ở đối tượng công nhân lao động [6]. Việc giảm trọng lượng thừa của cơ thể rất có ý nghĩa trong cải thiện nồng độ lipid máu với cả 4 chỉ số. Công nhân thuộc khối ngành cơ khí lắp ráp có thời gian làm việc tương đối dài, phần lớn thời gian ăn uống và sinh hoạt ở công ty. Do đó, cần có những biện pháp cải thiện tình trạng thừa cân béo phì của công nhân thông qua cải thiện dinh dưỡng và tập luyện dựa theo đặc điểm tình hình sản xuất của công ty. Đối với tuổi nghề và phân xưởng, nghiên cứu của chúng tôi chưa thấy sự khác biệt có ý nghĩa giữa nhóm tuổi nghề và phân xưởng với tình trạng rối loạn chuyển hóa lipid máu của công nhân ($p > 0,05$).

Thực tế công nhân Công ty Xe điện Xe máy Detech nói riêng và công nhân ngành cơ khí lắp ráp nói chung chịu ảnh hưởng rất nhiều yếu tố tác hại nghề nghiệp. Hạn chế trong nghiên cứu của chúng tôi là chưa đánh giá được điều kiện môi trường lao động và xem xét mối liên quan với tỉ lệ mắc rối loạn chuyển hóa lipid máu. Kết quả nghiên cứu cung cấp bằng chứng cho thấy tình trạng rối loạn chuyển hóa lipid máu ở công nhân ngành cơ khí lắp ráp tương đối cao, cần thiết có kế hoạch dự phòng và điều trị rối loạn lipid máu trên đối tượng người lao động thuộc lĩnh vực cơ khí lắp ráp.

5. KẾT LUẬN

Người lao động ở Công ty Xe điện Xe máy Detech có tỉ lệ mắc rối loạn chuyển hóa lipid máu là 36%, trong đó có 18,2% rối loạn chuyển hóa lipid máu đơn thuần, 17,8% rối loạn chuyển hóa lipid hỗn hợp. Người lao động có tăng cholesterol toàn phần chiếm tỉ lệ cao nhất (23,3%). Trong số mắc rối loạn chuyển hóa lipid hỗn hợp, tăng cholesterol toàn phần và tăng triglycerid là dạng kết hợp gặp nhiều nhất (54,3%). Người lao động là nam giới, tuổi đời trên 45 và có tình trạng thừa cân, béo phì cũng là những yếu tố nguy cơ có liên quan đến tình trạng rối loạn chuyển hóa lipid máu với $p < 0,05$.

Từ nghiên cứu này, chúng tôi khuyến nghị: cần có kế hoạch dự phòng và chăm sóc sức khỏe cho công nhân ngành cơ khí lắp ráp để hạn chế tình trạng rối loạn chuyển hóa lipid máu và tiến triển của bệnh, đặc biệt là những đối tượng có nguy cơ cao như nam giới, trên 45 tuổi và người thừa cân, béo phì. Xây dựng chế độ dinh dưỡng và tập luyện phù hợp với tình hình sản xuất để cải thiện tình trạng thừa cân, béo phì ở công nhân.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] World Health Organization. National survey on the risk factors of NCDs (STEPS) Viet Nam, 2016.
- [2] Hà Lan Phương. Mối liên quan của yếu tố nguy cơ đến giảm sức nghe của công nhân một số cơ sở sản xuất sơn, giấy tiếp xúc với dung môi hữu cơ trong môi trường lao động. Hội nghị khoa học toàn quốc lần thứ X - Sức khỏe nghề nghiệp và môi trường hợp tác cùng phát triển. Tạp chí Y học Việt Nam, 2022, 514 (5), 31-39.
- [3] Trần Hồng Hiếu. Thực trạng môi trường, sức khỏe, bệnh tật của người lao động Công ty Honda Việt Nam năm 2015 và yếu tố liên quan. Luận văn thạc sĩ y học, Trường Đại học Y Hà Nội, 2015.
- [4] Trần Hữu Nghĩa, Lê Thành Tài. Nghiên cứu thực trạng môi trường lao động, tình trạng sức khỏe công nhân tại các doanh nghiệp cơ khí trên địa bàn quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ năm 2020-2021. Tạp chí Y Dược học Cần Thơ, 2023, 43): 146-153.
- [5] Magalhães, Lídia Maria Costa Araújo, Ketyllem Tayanne da Silva Costa et al. A study on occupational health and safety. BMC Public Health, 2022, 22 (1): 2186.
- [6] Enrique Ramón-Arbués, Blanca Martínez-Abadía, Teresa Gracia-Tabuenca et al. Prevalencia de sobrepeso/obesidad y su asociación con diabetes, hipertensión, dislipemia y síndrome metabólico: estudio transversal de una muestra de trabajadores en Aragón, España. Nutrición Hospitalaria, 2018.
- [7] Motuma A, Shiferaw K, Gobena T et al. Dyslipidemia and its predictors among adult workers in eastern Ethiopia: An institution-based cross-sectional study. PLoS One, 2023, 18 (10): e0291665.
- [8] Khuất Tuấn Anh, Trần Nhật Phương Anh, Nguyễn Hoàng Thanh Trúc và cộng sự. Tỷ lệ tăng đường huyết lúc đói và lipid máu ở người đến khám sức khỏe tại Bệnh viện Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh. Tạp chí Y học Việt Nam, 2024, 537 (2).